

Số: 50/2023/QĐST-DS

Lấp Vò, ngày 29 tháng 6 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 21 tháng 6 năm 2023 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 120/2021/TLST-DS ngày 24 tháng 3 năm 2021.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Kim T, sinh năm 1960. Địa chỉ cư trú: Số 578/1, ấp Long Thành, xã Long Hậu, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn là ông Trương Thế Tr, sinh năm 1960; địa chỉ cư trú: Số 578/1, ấp Long Thành, xã Long Hậu, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp, là người đại diện theo ủy quyền (Văn bản ủy quyền ngày 18/5/2021).

Bị đơn:

- Anh Phạm Ngọc S, sinh năm 1988.

- Chị Trần Thị Diễm Q, sinh năm 1993;

Cùng địa chỉ cư trú: Chợ Dân lập Dầu Bé, ấp An Phong, xã Định An, huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp (Có mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Ông Trương Thế Tr, sinh năm 1960 (Có mặt);

- Anh Trương Thanh T, sinh năm 1989 (Vắng mặt);

Cùng địa chỉ cư trú: Số 578/1, ấp Long Thành, xã Long Hậu, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp.

Người đại diện hợp pháp của anh Trương Thanh Tâm là ông Trương Thế Tr, sinh năm 1960; địa chỉ cư trú: Số 578/1, ấp Long Thành, xã Long Hậu,

huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp, là người đại diện theo ủy quyền (Văn bản ủy quyền ngày 18/5/2021) (Có mặt).

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Nguyễn Thị Kim T đồng ý giữ nguyên hiện trạng ban công nhà của anh Phạm Ngọc S, chị Trần Thị Diễm Q sử dụng.

Bà Nguyễn Thị Kim T đồng ý để anh Phạm Ngọc S, chị Trần Thị Diễm Q tạm sử dụng hiện trạng phần đất phía trước nhà của anh Sang, chị Quyên diện tích 27,7m² thể hiện ở các mốc M3, M4, M5, M6, M7, M8, M16, M12, M13 về M3.

Anh Phạm Ngọc S, chị Trần Thị Diễm Q đồng ý trả cho bà Nguyễn Thị Kim T, phần sân trước 85,8m², thể hiện ở các mốc M2, M3, M13, M14 về M2 thuộc một phần thửa 566, tờ bản đồ số 49, và di dời 6 chậu kiểng có đường kính trên 1m ra khỏi sân chợ.

Anh Phạm Ngọc S, chị Trần Thị Diễm Q đồng ý tháo dỡ trả lại hiện trạng vỉa hè (bên hong nhà và phía sau nhà) bằng mặt đường hiện trạng, diện tích 28,2m² thể hiện ở các mốc M8, M9, M10, M11, M17, M16 về M8 thuộc một phần thửa 564, tờ bản đồ số 49.

Theo biên bản xem xét thẩm định tại chỗ ngày 19/5/2021 của Tòa án nhân dân huyện Lấp Vò và sơ đồ đo đạc ngày 09/6/2021 của Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai huyện Lấp Vò.

Tiền chi phí xem xét thẩm định tại chỗ và định giá: Anh Phạm Ngọc S, chị Trần Thị Diễm Q tự nguyện chịu. Anh Sang, chị Quyên đồng ý trả lại cho bà Nguyễn Thị Kim T tổng cộng là 7.171.000 đồng (Bảy triệu một trăm bảy mươi một nghìn đồng) (đã trả xong).

Án phí dân sự sơ thẩm: Bà Nguyễn Thị Kim T là người cao tuổi được miễn tiền tạm ứng án. Anh Phạm Ngọc S, chị Trần Thị Diễm Q tự nguyện chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh DT;
- VKSND H.Lấp Vò;
- CCTHADS H.Lấp Vò;
- Các Đ/S;
- Lưu: HSVA & VPTA.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Văn Hằng